

Ngày 16/01/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
MLS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 40%

MLS - CTCP Chăn nuôi Mitraco – HĐQT quyết định điều chỉnh thời tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016 sang tháng 5/2017 thay cho thông báo trước đó là tháng 2/2017. Đồng thời, MLS cũng điều chỉnh tỷ lệ trả cổ tức từ 35% lên 40% bằng tiền mặt.

SJS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

SJS - CTCP Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Sông Đà - Ngày 19/1 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2015, ngày đăng ký cuối cùng là 20/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/2.

TCO: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

TCO - CTCP Vận tải đa phương thức Duyên Hải - Ngày 20/1 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 23/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 15/2.

PDN: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

PDN - CTCP Cảng Đồng Nai - Ngày 09/2 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 10/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/2.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓	-5.27 19,885.73
	Nasdaq	↑	26.63 5,574.12
	S&P 500	↑	4.20 2,274.64
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑	45.44 7,337.81
	DAX	↑	108.14 11,629.18
	CAC 40	↑	58.52 4,922.49
CHÂU Á	Nikkei 225	↓	-83.19 19,204.09
	Hang Seng	↑	108.36 22,937.38
	Shanghai	↓	-6.52 3,112.76

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 16/01/2017)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Standard Chartered: Tăng trưởng GDP 2017 dự báo đạt 6,6%

Ngân hàng Standard Chartered dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm 2017 sẽ đạt 6,6%, sau khi bị chậm lại trong năm 2016 do ảnh hưởng của hạn hán. Mức tăng trưởng mạnh mẽ của lĩnh vực sản xuất và xây dựng sẽ tiếp tục là động lực tăng trưởng chính trong năm 2017. Chi tiết xin xem tại: <http://cafef.vn/standard-chartered-tang-truong-gdp-cua-viet-nam-nam-2017-se-dat-66-20170114123953578.chn>

3 nhóm doanh nghiệp nắm hơn 15% giá trị xuất khẩu ngành thủy sản

11 tháng đầu năm, Minh Phú (mã CK: MPC), Hùng Vương (mã CK: HVG) và các thành viên, Vĩnh Hoàn (mã CK: VHC) xuất khẩu thủy sản đạt gần 1 tỷ USD, tăng trung bình 2% so với cùng kỳ năm trước. 3 nhóm doanh nghiệp nói trên đóng góp hơn 15% giá trị xuất khẩu toàn ngành. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/1/16/711997/3-nhom-doanh-nghiep-nam-hon-15-gia-tri-xuat-khau-nganh-thuy-san.aspx>

Ngày 16/01: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.161 đồng, giữ nguyên so với cuối tuần qua

Tỷ giá trung tâm giữa Đồng Việt Nam (VND) và Đôla Mỹ (USD) sáng 16/1 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.161 đồng, không đổi so với cuối tuần qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.826 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.496 VND/USD. Tỷ giá đồng USD tại các ngân hàng thương mại sáng ngày 16/1 cũng ổn định. Cụ thể, lúc 8 giờ 00 phút, tại Eximbank, giá đồng bạc xanh được niêm yết ở mức 22.510 - 22.610 VND/USD (mua vào - bán ra), giá không đổi so với cuối tuần qua.

Sáng ngày 16/01: Giá vàng SJC ở mức 36,60- 36,70 triệu đồng/lượng

Mở cửa lúc 8:30 sáng nay, giá vàng miếng được Tập Đoàn Vàng bạc đá quý DOJI niêm yết ở mức: 36,60 triệu đồng/lượng (mua vào) và 36,70 triệu đồng/lượng (bán ra), tăng 80 nghìn so với cuối tuần qua. Tại Công ty SJC, giá vàng niêm yết chiều mua vào là 36,45 triệu đồng/lượng, ở chiều bán ra có mức giá là 36,77 triệu đồng/lượng. Tại thị trường TP.HCM, chiều bán ra niêm yết ở mức giá 36,75 triệu đồng/lượng. Giá vàng thế giới niêm yết trên sàn New York lúc 5 giờ (giờ Việt Nam) là 1.197,9 USD/ounce, tăng 0,16%. Thị trường châu Á, giao dịch vàng trên sàn Thượng Hải niêm yết 1.210,86 USD/ounce.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 13/01: Chỉ số Dow Jones giảm 0,03%, xuống 19.885,73 điểm

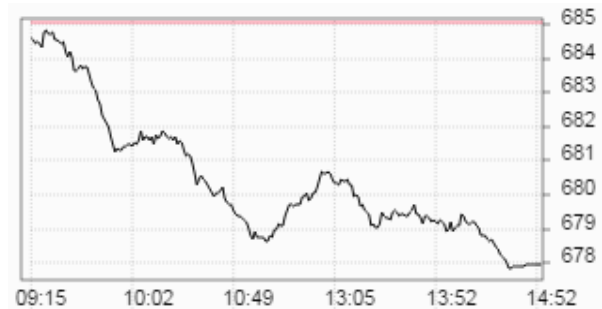
Kết thúc phiên 13/1, chỉ số Dow Jones giảm 5,27 điểm (-0,03%), xuống 19.885,73 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 4,20 điểm (+0,18%), lên 2.274,64 điểm. Chỉ số Nasdaq tăng 26,63 điểm (+0,48%), lên 5.574,12 điểm.

Ngày 13/01: Dầu thô giảm 1,22%, xuống 52,37 USD/thùng

Kết thúc phiên 13/1, giá dầu thô Mỹ giảm 0,64 USD/thùng (-1,22%), xuống 52,37 USD/thùng. Giá dầu thô Brent giảm 0,56 USD (-1,01%), xuống 55,45 USD/thùng.

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

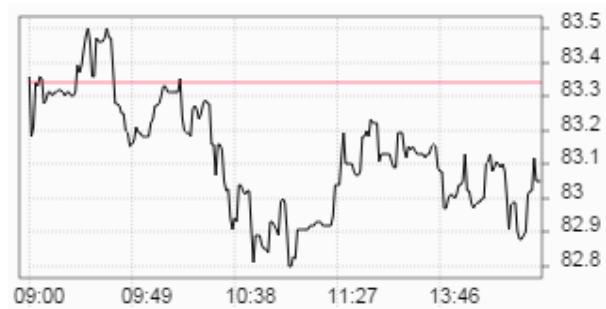
Thay đổi (điểm)	↓	-7,12/-1,04%
Giá trị (điểm)	↓	677.94
Khối lượng (cp)		89,571,722
Giá trị (tỷ đồng)		2,124.42
Số cp tăng giá	↑	73
Số cp giảm giá	↓	172
Số cp đứng giá	→	78

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
KAC	7.3	7.3	7.3	7.3	10	↑ 6.9%
TIX	32.7	32.7	32.7	32.7	12,000	↑ 6.9%
AGF	7.5	8	8	7.5	580	↑ 6.7%
MDG	11.5	12.3	12.3	11.5	48,310	↑ 6.5%
VID	5	5	5	5	10	↑ 6.4%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,29/-0,34%
Giá trị (điểm)	↓	83.05
Khối lượng (cp)		35,120,909
Giá trị (tỷ đồng)		294.92
Số cp tăng giá	↑	64
Số cp giảm giá	↓	100
Số cp đứng giá	→	215

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VHL	58	63.8	63.8	53	1,700	↑ 10.0%
FID	2.1	2.2	2.2	2.1	208,600	↑ 10.0%
NDF	2.2	2.2	2.2	2.1	26,400	↑ 10.0%
CTB	26.3	29.7	29.7	26.3	530,100	↑ 10.0%
BED	37.8	37.8	37.8	37.8	100	↑ 9.9%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	5,905,910	999,944
BÁN	7,275,410	131,890
MUA - BÁN	-1,369,500	868,054

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 16/01, khối ngoại **mua ròng** tổng cộng hơn **73,64 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn **HOSE**, khối ngoại **mua ròng** gần **31,85 tỷ đồng**. Trên sàn **HNX**, khối ngoại **mua ròng** gần **41,79 tỷ đồng**.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 16/01/2017

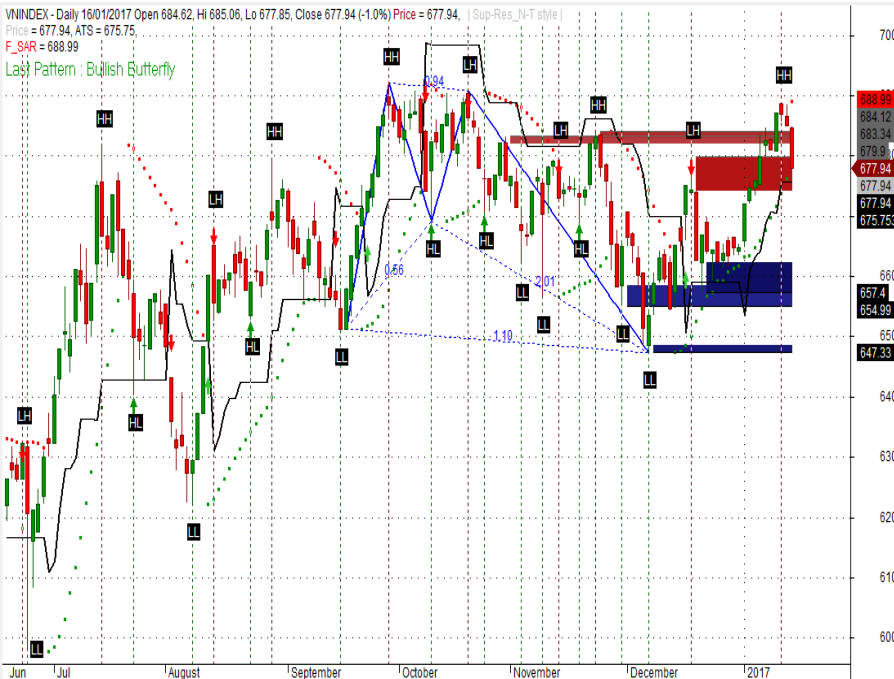
TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX
Vốn hóa thị trường (Ngày 13/01/2017): 1,538,041.00 tỷ đồng
Giá trị VN-INDEX (Ngày 13/01/2017): 685.06 điểm
Cập nhật ngày 16/01/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	12.0%	1,451,453,429	126.9	126.5	-0.4	-0.3%	602,630	-0.26
SAB	8.8%	641,281,186	211.8	209	-2.8	-1.3%	33,890	-0.80
VCB	8.8%	3,597,768,575	37.45	37.35	-0.1	-0.3%	641,920	-0.16
GAS	7.4%	1,913,950,000	59.6	58	-1.6	-2.7%	292,540	-1.37
VIC	6.1%	2,153,234,792	43.3	42.85	-0.5	-1.0%	249,960	-0.43
CTG	4.0%	3,723,404,556	16.6	16.5	-0.1	-0.6%	815,390	-0.17
BID	3.6%	3,418,715,334	16.25	15.8	-0.5	-2.8%	2,739,610	-0.69
ROS	3.4%	430,000,000	121.8	122.7	0.9	0.7%	2,007,790	0.17
MSN	3.1%	756,075,674	62.7	62.7	0.0	0.0%	124,960	0.00
BVH	2.7%	680,471,434	62	61.6	-0.4	-0.7%	168,550	-0.12
HPG	2.4%	842,874,956	43.2	42	-1.2	-2.8%	4,140,650	-0.45
NVL	2.3%	589,369,234	59	59.2	0.2	0.3%	1,332,640	0.05
BHN	2.0%	231,800,000	133.6	133.6	0.0	0.0%	0	0.00
MWG	1.6%	153,950,927	159.5	158.5	-1.0	-0.6%	83,590	-0.07
MBB	1.5%	1,712,740,909	13.75	13.65	-0.1	-0.7%	162,840	-0.08
FPT	1.3%	459,426,684	44.9	44	-0.9	-2.0%	896,110	-0.18
CTD	0.9%	77,050,000	179	178	-1.0	-0.6%	64,760	-0.03
STB	0.9%	1,485,215,716	8.95	8.96	0.0	0.1%	1,291,500	0.01
EIB	0.8%	1,235,522,904	9.6	9.6	0.0	0.0%	40,250	0.00
HSG	0.6%	196,539,829	50.5	49.7	-0.8	-1.6%	2,133,010	-0.07

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

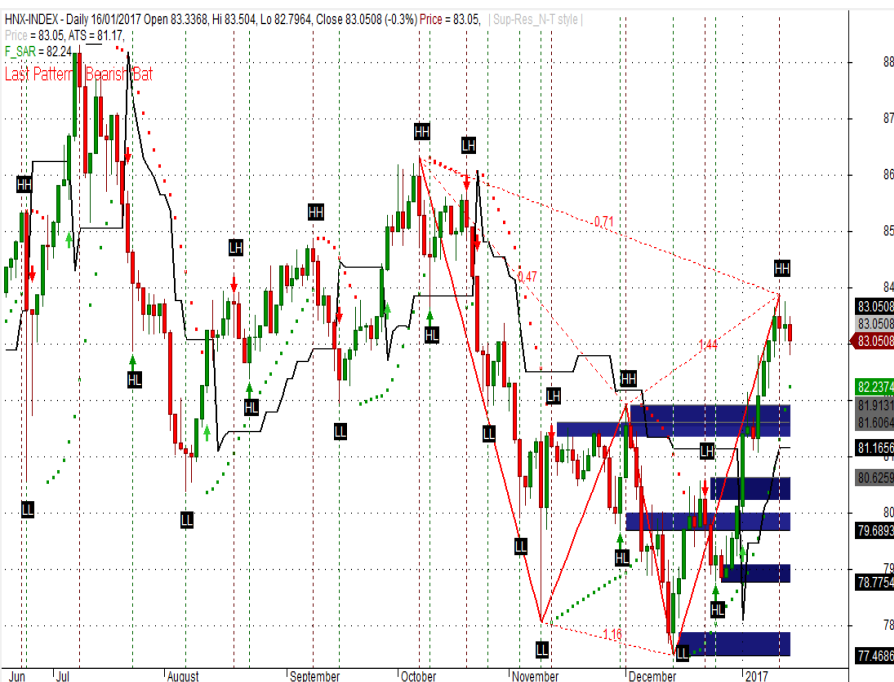
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



	70% cash	30% stocks
Vùng mua:	670 - 675	Vùng chốt lời ngắn hạn:
		680 - 685

HNX-INDEX



	30% cash	70% stocks
Vùng mua:	82.0 - 82.5	Vùng chốt lời ngắn hạn:
		83.0 - 83.5

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 670 - 675 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 670 - 675 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 670. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 660 - 665 điểm.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 680 - 685 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 690 - 695 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	➡ ROC	⬇ BBs	➡
MA	⬆ RSI	⬇ SD	⬆
MACD	⬆ Stochastic	⬆ ATR	⬆
PSAR	⬆ %R	⬆ Volume	⬆
Aroon	⬆ MFI	⬆ Volume	⬆

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 83.0 - 83.5 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 82.0 - 82.5 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 82.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 81.0 - 81.5.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 83.0 - 83.5 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 84.0 - 84.5 điểm.

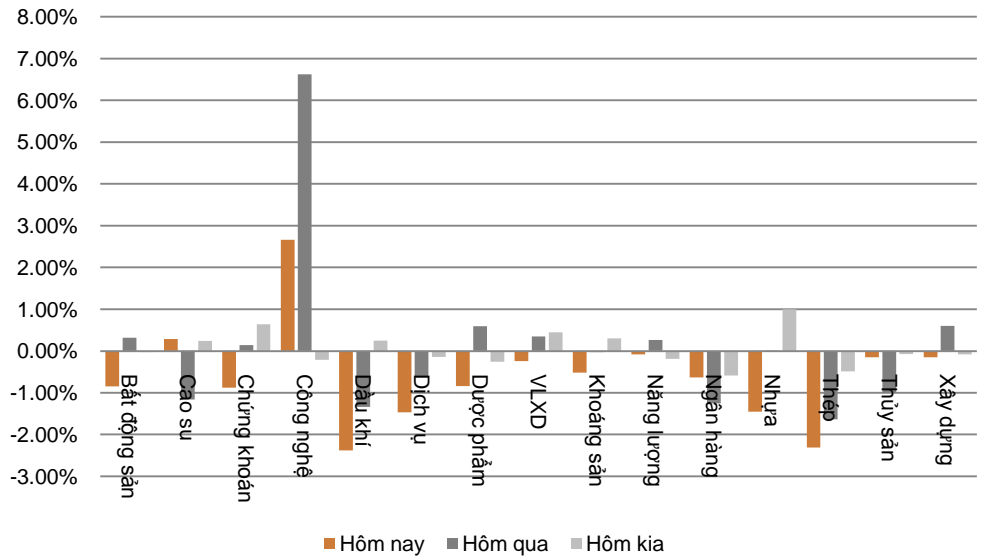
Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	⬆ ROC	⬆ BBs	⬆
MA	⬆ RSI	⬆ SD	➡
MACD	⬆ Stochastic	⬆ ATR	➡
PSAR	⬆ %R	➡ Volume	➡
Aroon	⬆ MFI	⬆ Volume	➡

Ngày 16/01/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.85%
Cao su	↑ 0.29%
Chứng khoán	↓ -0.88%
Công nghệ	↑ 2.66%
Dầu khí	↓ -2.38%
Dịch vụ	↓ -1.47%
Dược phẩm	↓ -0.84%
Vật liệu xây dựng	↓ -0.24%
Khoáng sản	↓ -0.52%
Năng lượng	↓ -0.08%
Ngân hàng	↓ -0.63%
Nhựa	↓ -1.45%
Thép	↓ -2.31%
Thủy sản	↓ -0.15%
Xây dựng	↓ -0.15%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Cao su	HNG	6.3	6.37	↑ 0.1	↑ 1.1%	308,010
	DRC	31.7	31.7	→ 0.0	→ 0.0%	176,730
	PHR	28.2	28.5	↑ 0.3	↑ 1.1%	1,563,840
	CSM	20.75	20.5	↓ -0.3	↓ -1.2%	114,170
	DPR	39	38.8	↓ -0.2	↓ -0.5%	137,660
Công nghệ	FPT	44.9	44	↓ -0.9	↓ -2.0%	896,110
	FOX	75.6	86.9	↑ 11.3	↑ 15.0%	10,400
	SAM	8.48	8.37	↓ -0.1	↓ -1.3%	343,050
	ELC	25	24.5	↓ -0.5	↓ -2.0%	209,990
	CMG	14.55	14.55	→ 0.0	→ 0.0%	1,320
Dầu khí	GAS	59.6	58	↓ -1.6	↓ -2.7%	292,540
	PVD	21.3	21	↓ -0.3	↓ -1.4%	864,490
	PVS	17.3	17	↓ -0.3	↓ -1.7%	881,820
	PVI	25.3	25.3	→ 0.0	→ 0.0%	33,770
	PVT	12	12.05	↑ 0.1	↑ 0.4%	379,140
PLC	26.7	26.9	↑ 0.2	↑ 0.8%	2,400	

(Cập nhật 17h20 ngày 16/01/2017)

Ngày 16/01/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -0.13%	↓ -1.86%	↓ -8.75%	↓ -6.15%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -0.64%	↑ 4.02%	↑ 4.69%	↑ 61.20%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↑ 3.78%	↑ 5.52%	↓ -6.43%	↑ 10.86%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↑ 1.53%	↑ 12.31%	↓ -8.60%	↑ 82.66%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↓ -1.84%	↑ 5.67%	↓ -10.23%	↑ 21.24%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↑ 0.97%	↑ 10.52%	↓ -1.66%	↑ 2.55%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↑ 3.94%	↑ 12.14%	↑ 0.44%	↑ 4.27%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↑ 3.16%	↑ 6.32%	↓ -4.36%	↓ -4.86%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↑ 1.56%	↑ 3.41%	↓ -47.00%	↑ 27.66%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -1.41%	↑ 8.28%	↑ 13.21%	↑ 96.41%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↓ -49.87%	↓ -3.05%	↓ -11.81%	↑ 26.87%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 4.92%	↑ 2.90%	↓ -11.71%	↓ -13.46%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↑ 0.65%	↑ 0.38%	↓ -16.15%	↑ 1.38%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -0.69%	↑ 5.89%	↓ -4.80%	↑ 43.45%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↑ 0.23%	↑ 10.80%	↓ -7.46%	↓ -34.89%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 0.71%	↑ 2.18%	↑ 8.22%	↑ 4.90%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.26%	↓ -5.89%	↓ -14.74%	↑ 61.90%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -1.97%	↑ 4.97%	↓ -13.62%	↑ 28.04%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -10.49%	↓ -26.20%	↓ -45.14%	↓ -51.40%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -1.67%	↑ 1.55%	↓ -14.88%	↓ -74.73%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành **Phân Bón** là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **4.92%**. Ngành **Dược phẩm** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **12.31%**. Ngành **Thép** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **13.21%**. Ngành **Thép** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **96.41%**.

(Cập nhật ngày 12/01/2017)

Ngày 16/01/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	52.29 ↓	-0.21% ↑	0.56% ↑	0.25% ↑	73.88%	16/01/2017
Brent	55.307 ↓	-0.20% ↑	0.75% ↑	0.71% ↑	94.27%	16/01/2017
Natural gas	3.465 ↑	1.29% ↑	11.06% ↑	2.12% ↑	62.63%	16/01/2017
Gasoline	1.6058 ↓	-0.30% ↑	2.27% ↑	2.56% ↑	52.75%	16/01/2017
Heating oil	1.6499 ↓	-0.21% ↑	0.81% ↓	-1.20% ↑	75.43%	16/01/2017
Ethanol	1.48 ↑	0.47% ↓	-2.69% ↓	-4.32% ↑	11.50%	16/01/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1201.7 ↑	0.37% ↑	1.74% ↑	5.64% ↑	10.46%	16/01/2017
Silver	16.82 ↓	-0.01% ↑	1.40% ↑	5.34% ↑	20.75%	16/01/2017
Palladium	753.34 ↑	13.24% →	0.00% ↑	3.95% ↑	53.86%	16/01/2017
Platinum	984.1 →	0.00% ↑	0.62% ↑	7.24% ↑	19.87%	16/01/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Corn	358 ↑	1.56% ↓	-0.14% ↑	1.63% ↓	-2.38%	16/01/2017
Soybeans	1047 ↑	0.46% ↑	5.12% ↑	2.50% ↑	18.81%	16/01/2017
Wheat	426 ↓	-0.06% ↓	-0.23% ↑	5.19% ↓	-9.89%	16/01/2017
Cotton	70.92 ↑	0.36%	% ↓	-3.40% ↑	11.99%	16/01/2017
Rice	9.9 ↑	2.64% ↑	2.70% ↑	4.27% ↓	-7.32%	16/01/2017
Canola	498 ↓	-0.42% ↓	-0.14% ↓	-5.27% ↑	2.26%	16/01/2017
Cocoa	2213 ↓	-1.91% →	0.00% ↓	-4.41% ↓	-22.54%	16/01/2017
Rubber	302.9 ↑	4.77% ↑	5.65% ↑	13.57% ↑	92.56%	16/01/2017
Orange Juice	183.15 ↓	-0.73% ↑	0.19% ↓	-9.15% ↑	40.61%	16/01/2017
Coffee	149 ↓	-0.43% ↑	4.52% ↑	3.57% ↑	29.04%	16/01/2017
Lumber	333.3 ↑	1.99% ↑	1.55% ↑	5.47% ↑	34.07%	16/01/2017
Oat	242 ↑	0.10% ↑	6.96% ↑	7.32% ↑	21.76%	16/01/2017
Wool	1422 →	0.00% ↑	4.94% ↑	5.02% ↑	10.92%	16/01/2017
Sugar	20.53 ↓	-1.11% ↓	-1.11% ↑	13.81% ↑	38.09%	16/01/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Copper	2.67 ↓	-0.58% ↑	5.00% ↑	6.64% ↑	35.99%	16/01/2017
Steel	312.5 →	0.00% →	0.00% →	0.00% ↑	48.81%	16/01/2017
Iron Ore	81.5 →	0.00% ↑	4.49% ↑	2.52% ↑	102.23%	16/01/2017
Coal	84.05 →	0.00% ↑	0.66% ↓	-4.00% ↑	60.40%	16/01/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 16/01/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	67.5	75.1	↑ 20.2%	↑ 8.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	56.5	66.8	↑ 28.5%	↑ 8.7%	06/05/2016	
PMC	Mua	Mở	63.5	69.9	72.4	↑ 14.0%	↑ 10.1%	15/08/2016	
GAS	Mua	Mở	66.0	64.9	74.0	↑ 12.1%	↓ -1.7%	21/09/2016	
* NLG	Mua	Mở	21.8	21.8	27.8	↑ 27.5%	→ 0.0%	19/12/2016	
* HVT	Mua	Mở	19.5	19.5	25.0	↑ 28.2%	→ 0.0%	19/12/2016	
* DGW	Mua	Mở	20.8	20.8	28.0	↑ 34.6%	→ 0.0%	19/12/2016	
* BCC	Mua	Mở	14.8	15.0	18.4	↑ 24.3%	↑ 1.4%	19/12/2016	
* FPT	Mua	Mở	42.1	42.7	54.0	↑ 28.3%	↑ 1.4%	19/12/2016	
* SCR	Mua	Mở	7.7	8.0	13.0	↑ 69.1%	↑ 4.4%	19/12/2016	
* VNM	Mua	Mở	124.6	124.6	150.0	↑ 20.4%	→ 0.0%	20/12/2016	
Trung bình:						↑	3.1%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:						↑	30.5%		

(Cập nhật ngày 03/01/2017)

Ngày 16/01/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+8%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 16/01/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-cao-cap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-cao-cap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-cao-cap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-cao-cap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-cao-cap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-cao-cap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-cao-cap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-cao-cap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

Ngày 16/01/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (16/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (13/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (12/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (11/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (10/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (09/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (06/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (05/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (04/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (03/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (30/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (29/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (28/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (26/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (23/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (22/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (21/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (20/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (19/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (16/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (15/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (14/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (13/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (12/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (09/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (08/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PPC, PVI, PTB, PVD (07/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PHR, PGD, PGS, PVS (06/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PET, PGC, QCG (05/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (02/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (01/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (30/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (29/11/2016)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 16/01/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
16/01/2017	17/01/2017	n/a	AGF	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên niên độ 2016-2017	7.8	0 (0%)
16/01/2017	17/01/2017	n/a	KHA	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	39	2.5 (6.85%)
16/01/2017	17/01/2017	n/a	CTG	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 700 đồng/CP	15.2	0.2 (1.33%)
16/01/2017	17/01/2017	n/a	SAB	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	n/a	n/a
16/01/2017	17/01/2017	n/a	HFC	UPCoM	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:53	13	0 (0%)
16/01/2017	17/01/2017	n/a	HFC	UPCoM	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 32%	13	0 (0%)
16/01/2017	19/01/2017	n/a	HFC	UPCoM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100%, giá 10.000 đồng/CP	0 (0%)	0 (0%)
n/a	n/a	n/a	TMB	HNX	Giao dịch lần đầu - 10,000,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	n/a	DBD	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 52,379,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	n/a	SLS	HNX	Giao dịch bổ sung - 1,359,983 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	n/a	BCG	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 3,000,000 CP	n/a	n/a
16/01/2017	17/01/2017	n/a	GTS	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	37	0 (0%)
17/01/2017	18/01/2017	n/a	ABC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	n/a	n/a
17/01/2017	18/01/2017	n/a	PRO	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	4.8	0 (0%)
17/01/2017	18/01/2017	n/a	CLG	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	3.99	0 (0%)
n/a	n/a	n/a	HBC	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 998,990 CP	28.6	0.1 (0.35%)
18/01/2017	19/01/2017	n/a	POT	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 900 đồng/CP	13.8	0 (0%)
18/01/2017	19/01/2017	n/a	POT	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	17.5	0 (0%)
18/01/2017	19/01/2017	n/a	SSN	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	22	0 (0%)
18/01/2017	19/01/2017	n/a	S33	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	25	0 (0%)
18/01/2017	19/01/2017	n/a	TOP	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	2	-0.1 (-4.76%)
18/01/2017	19/01/2017	n/a	BTU	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	13.4	0 (0%)

(Cập nhật 17h20 ngày 16/01/2017)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.